TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 63/2023/DS-ST Ngày: 27-9-2023 V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quang Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hồng Trinh

Bà Nguyễn Thị Anh Thư

- Thư ký phiên toà: Ông Lưu Quốc Trạng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thương Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 161/2023/TLST-DS ngày 26/6/2023, về việc: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 281/2023/QĐXXST-DS ngày 28/8/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 230/2023/QĐST-DS ngày 12/9/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV.

Địa chỉ: số 210 Trần Quang K, quận H, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Nam T, chức vụ: Quyền Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Th Ng, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV – Chi nhánh QN, địa chỉ: Số 316 đường Trần Hưng Đ, phường N, thành phố QN, tỉnh QN (theo Quyết định ủy quyền số 268/2023/QĐ-HĐQT ngày 16/3/2023 của ông Hồ Nam T - Quyền Tổng giám đốc của Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV).

Ông Lê Th Ng ủy quyền lại cho ông Nguyễn Hữu N - Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV – Chi nhánh QN – Phòng giao dịch HV, địa chỉ: Số 316

đường Trần Hưng Đ, phường N, thành phố QN, tỉnh QN (theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 417/2023/QĐ-LPB.QNG ngày 21/4/2023).

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Chí Th, sinh năm 1981.

Cư trú tại: Tổ 04 (tổ 16 cũ), phường Trần Hưng Đ, thành phố QN, tỉnh QN.

(Tại phiên tòa, ông N có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Th vắng mặt lần hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung, các tài liệu có tại hồ sơ vụ án nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV – Chi nhánh DQ (nay là Chi nhánh QN) và ông Huỳnh Chí Th có ký Hợp đồng tín dụng số HDTD4012019230 ngày 21/5/2019, Ngân hàng cho ông Th vay số tiền 300.000.000 đồng, mục đích vay cho vay không tài sản bảo đảm cán bộ, công chức, viên chức; thời hạn vay 60 tháng; lãi suất cho vay trong hạn là 14,3%/năm trong 03 tháng đầu tiên, các tháng tiếp theo lãi suất áp dụng theo phương thức áp dụng và điều chỉnh lãi suất; kỳ hạn trả gốc: Trả gốc vào ngày 15 hàng tháng, trong 60 tháng, số tiền gốc trả từ tháng 01 đến tháng 60 là 5.000.000 đồng, ngày trả nợ gốc đầu tiên 15/6/2019, ngày trả nợ gốc cuối cùng 21/5/2024.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay: Cho vay không tài sản bảo đảm, nguồn thu nhập từ lương cán bộ, công chức, viên chức.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 15/01/2022, ông Th mới chỉ trả cho Ngân hàng 249.804.654 đồng, trong đó tiền gốc đã trả là 155.000.091 đồng, tiền lãi đã trả là 94.804.554 đồng. Sau đó ông Th không thực hiện trả nợ gốc, tiền lãi. Ngân hàng đã nhiều lần thông báo yêu cầu ông Th thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng ông Th không thực hiện, như vậy ông Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã cam kết. Tính đến ngày 27/9/2023 ông Th còn nợ Ngân hàng là 201.522.905 đồng (trong đó: nợ gốc là 144.999.909 đồng; nợ lãi trong hạn là 29.005.337 đồng; lãi quá hạn là 27.517.659 đồng).

Nay, Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Huỳnh Chí Th phải trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV tính đến ngày 27/9/2023 là 201.522.905 đồng (trong đó: nợ gốc là 144.999.909 đồng; nợ lãi trong hạn là 29.005.337 đồng; lãi quá hạn là 27.517.659 đồng); ông Th còn phải tiếp tục trả nợ lãi phát sinh kể từ ngày 28/9/2023 cho đến khi trả xong nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số HDTD4012019230 ngày 21/5/2019.

Bị đơn là ông Huỳnh Chí Th đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc, không có văn bản trình bày ý kiến.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi:

- Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử, chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV. Buộc ông Huỳnh Chí Th phải trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV tính đến ngày 27/9/2023 là 201.522.905 đồng (trong đó: nợ gốc là 144.999.909 đồng; nợ lãi trong hạn là 29.005.337 đồng; lãi quá hạn là 27.517.659 đồng); đồng thời tiếp tục trả nợ lãi phát sinh kể từ ngày 28/9/2023 cho đến khi trả xong nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số HDTD4012019230 ngày 21/5/2019.

Ông Huỳnh Chí Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV (sau đây gọi là Ngân hàng) khởi kiện ông Huỳnh Chí Th có địa chỉ tại tổ 04 (tổ 16 cũ), phường Trần Hưng Đ, thành phố QN, tỉnh QN phải trả nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ tranh chấp trong vụ án là "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

[1.2] Tại phiên tòa, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng đều vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về nội dung:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng cung cấp tài liệu, chứng cứ là Hợp đồng tín dụng số HDTD4012019230 ngày 21/5/2019 được ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV – Chi nhánh DQ (nay là Chi nhánh QN) và ông Huỳnh Chí Th. Ngân hàng đã thực hiện việc giải ngân số tiền vay 300.000.000 đồng cho ông

Th. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Th mới chỉ trả được cho Ngân hàng số tiền nợ gốc, nợ lãi là 249.804.654 đồng, trong đó tiền gốc đã trả là 155.000.091 đồng, tiền lãi đã trả là 94.804.554 đồng. Sau đó, ông Th không tiếp tục trả nợ nên Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc ông Th trả nợ, nhưng ông Th vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, nên có căn cứ xác định ông Th đã vi phạm nghĩa vụ Th toán theo quy định tại Điều 4 của Hợp đồng tín dụng ngày 21/5/2019. Tính đến ngày 27/9/2023, ông Th còn nợ Ngân hàng là 201.522.905 đồng (trong đó: nợ gốc là 144.999.909 đồng; nợ lãi trong hạn là 29.005.337 đồng; lãi quá hạn là 27.517.659 đồng).

Ông Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến tòa án làm việc, không có văn bản trình bày ý kiến, vắng mặt tại phiên tòa, nhưng hồ sơ vụ án thể hiện ông Th có nợ Ngân hàng tiền gốc và tiền lãi như Ngân hàng trình bày.

Hợp đồng tín dụng số HDTD4012019230 ngày 21/5/2019 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV – Chi nhánh DQ (nay là Chi nhánh QN) với ông Huỳnh Chí Th trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông Huỳnh Chí Th phải trả nợ cho Ngân hàng tính đến ngày 27/9/2023 là 201.522.905 đồng (trong đó: nợ gốc là 144.999.909 đồng; nợ lãi trong hạn là 29.005.337 đồng; lãi quá hạn là 27.517.659 đồng); ông Th còn phải tiếp tục trả nợ lãi phát sinh kể từ ngày 28/9/2023 cho đến khi trả xong nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số HDTD4012019230 ngày 21/5/2019 là có căn cứ, phù hợp với Điều 463 và 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên ông Huỳnh Chí Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 10.076.146 đồng.

Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho Ngân hàng.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điều 147, 157, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 292, 293, 295, 298, 299, 317, 318, 320, 321, 322, 323, điểm c khoản 2 Điều 324, 351, 401, 463, 466, 615 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV.

Buộc ông Huỳnh Chí Th phải trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV tính đến ngày 27/9/2023 là 201.522.905 đồng (Hai trăm lẻ một triệu, năm trăm hai mươi hai nghìn, chín trăm lẻ năm đồng), trong đó: Nợ gốc là 144.999.909 đồng; nợ lãi trong hạn là 29.005.337 đồng; lãi quá hạn là 27.517.659 đồng. Ông Huỳnh Chí Th còn phải tiếp tục trả nợ lãi phát sinh kể từ ngày 28/9/2023 cho đến khi trả xong nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số HDTD4012019230 ngày 21/5/2019.

2. Về án phí: Ông Huỳnh Chí Th phải chịu án phí sơ thẩm là 10.076.146 đồng (Mười triệu, không trăm bảy mươi sáu nghìn, một trăm bốn mươi sáu đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần BĐLV số tiền tạm ứng án phí 4.615.081 đồng (Bốn triệu, sáu trăm mười lăm nghìn, không trăm tám mươi mốt đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006189 ngày 20/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS thành phố Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Quang Hải